TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29-10-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Thu Hà

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 231/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 611/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Hải B; nơi ĐKHKTT: Số A đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Xóm T, thôn B, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Tiến C; nơi cư trú: Số A đường Đ, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18/3/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Hải B trình bày:

Chị và anh Vũ Tiến C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng vào ngày 10/5/2018.

Sau khi kết hôn, vợ chồng hạnh phúc được một thời gian ngắn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, lối sống, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải xong không có kết quả. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 đến nay không liên quan nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị B đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C để chị được ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh C có 01 con chung là Vũ Hiếu Văn, sinh ngày 29/10/2018. Nếu được ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con, Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chị B và anh C tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị và anh C không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Tiến C trình bày:

Anh và chị B lấy nhau năm 2018 và có làm thủ tục đăng ký kết hôn như chị B đã trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc nhưng do mâu thuẫn về việc chăm sóc con và mâu thuẫn với mẹ vợ dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát. Thực tế vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 2/2019 đến nay không liên quan đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay cô B cương quyết xin ly hôn anh C cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh và chị B có 01 con chung là Vũ Hiếu Văn, sinh ngày 29/10/2018. Nếu ly hôn anh C có nguyện vọng được nuôi con. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh C và chị B tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh và chị B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ về cuộc sống hôn nhân của chị B và anh C. Các lời khai đều thể hiện mâu thuẫn của anh chị là trầm trọng, thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau; vợ chồng chị B và anh C không thể ở được với nhau.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu: Qua nghiên cứu hồ sơ thấy rằng việc thụ lý vụ án cũng như quá trình xây dựng lập hồ sơ và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với các đương sự: Phía nguyên đơn thực hiện đúng quy định pháp luật của

Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị B và anh C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị B được ly hôn với anh C; về con chung chị B và anh C có 01 con chung là Vũ Hiếu Văn, sinh ngày 29/10/2018 do con dưới 36 tháng tuổi căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị giao con cho chị B nuôi. Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con, chị B và anh C không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết; về tài sản chung: Chị B và anh C không có tài sản chung, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Chị Lê Hải B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Vũ Tiến C cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[2] Chị Lê Hải B và anh Vũ Tiến C lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng ngày 10/5/2018 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Sau khi chung sống vợ chồng không hạnh phúc luôn phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Tại phiên tòa quan điểm của anh C có nguyện vọng vợ chồng được đoàn tụ, xong chị B cương quyết xin ly hôn thì anh C cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung của chị B và anh C không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần giải quyết cho chị B được ly hôn với anh C là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị B đối với anh C.

+ Về con chung:

[4] Chị Lê Hải B và anh Vũ Tiến C có 01 con chung là Vũ Hiếu Văn, sinh ngày 29/10/2018. Chị B và anh C đề có nguyện vọng được nuôi con, xong do con chung hiện dưới 36 tháng tuổi nên căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao con chung Vũ Hiếu Văn cho chị B nuôi.

+ Về tài sản chung:

[5] Chị Lê Hải B và anh Vũ Tiến C đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

+ Về án phí:

[6] Chị Lê Hải B phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hải B được ly hôn với anh Vũ Tiến C.

2. Về con chung: Giao con Vũ Hiếu Văn, sinh ngày 29/10/2018 cho chị B trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, chị B và anh C tự thỏa thuận không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Hải B và anh Vũ Tiến C không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Lê Hải B phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005848 ngày 07/6/2019. Chị Lê Hải B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn chị Lê Hải B và bị đơn anh Vũ Tiến C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- UBND phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng (đăng ký ngày 10/5/2018)
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;

- Đương sự;

- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;

- UBND phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền (đăng ký kết hôn ngày 21/01/2008);

- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Hoài
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Hoài